TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐST
Ngày:12/01/2018
V/V tranh chấp: HNGĐ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Mây

*Các hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Quang Hợp và ông Trần Quang Huyền

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 334/LHST ngày 25/10/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXX - ST ngày 11/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Hải Y, sinh năm 1991 – có mặt

ĐKNKTT: xóm Đ, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Cư trú tại: xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Lê Bảo N, sinh năm 1990 - có mặt

Trú tại : xóm Đ, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên toà nguyên đơn chị Hoàng Hải Y trình bày: Chị kết hôn với anh Lê Bảo N năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Đ, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc do anh N chơi bời không chịu khó làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con. Chị khuyên can thì anh N nhiều lần đánh chửi chị thậm tệ, quá trình chung sống anh đã hai lần đánh chị bị sảy thai. Hai vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2017. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với anh N.

Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Lê Hoàng Long N, sinh ngày 14/10/2012.

Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Bảo N trình bày: Anh nhất trí với lời khai của chị Y về thời gian kết hôn và con chung. Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên tính tình không hợp, trong cuộc sống không biết thông cảm cho nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cọ không quan tâm chăm sóc nhau đến nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị Y xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung , khi ly hôn anh N có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Y góp phí tổn nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị Y và anh N vẫn giữ nguyên quan điểm nên vụ án được ra xét xử công khai ngày hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Hải Y và anh Lê Bảo N; giao con chung cho chị Y nuôi dưỡng và không giải quyết phần tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay theo yêu cầu của hai bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn mà hai đương sự đều cư trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giải quyết.

[2] Về nội dung: Chị Hoàng Hải Y kết hôn với anh Lê Bảo N năm 2012 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện. Do đó xác định quan hệ hôn nhân giữa các đương sự là hợp pháp.

Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị N có đơn xin ly hôn là do trong cuộc sống hai vợ chồng tính tình không hợp thường xuyên có mâu thuẫn, không có sự thống nhất trong xây dựng tình cảm vợ chồng cũng như làm ăn tạo dựng kinh tế gia đình. Anh N có hiện tượng ngược đãi đối với chị Y dẫn đến vợ

chồng sống ly thân từ đầu năm 2017. Chị Y xin ly hôn phía anh N cũng nhất trí ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh N chung sống không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên thống nhất thuận tình ly hôn nên cần công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Y với anh N là hoàn toàn phù hợp với thực tế và Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Lê Hoàng Long N, sinh ngày 14/10/2012. Khi ly hôn hai bên đều có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng.

Hội đồng xét xử thấy: Hai bên đương sự đều có đầy đủ điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con và đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Tuy nhiên cháu N còn nhỏ, xét nên giao cháu cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế và Điều 81, Điều 82, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N, anh có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay: Hai bên đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. ***Vì các lẽ trên***

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Hải Y và anh Lê Bảo N.

2- Về con chung: Giao cho chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Hoàng Long N, sinh ngày 14/10/2012 cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N, anh có quyền đi lại thăm nom con chung.

3- Về tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay: Hội đồng xét xử không giải quyết.

4- Về án phí: Chị Hoàng Hải Y phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước (chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp sang, biên lai thu số

0011904 ngày 23/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt hai bên đương sự. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *VKS H ĐT*
- *THA H ĐT*
- *Đương sự*
- *Lưu, lưu HS*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hồng Mây

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đại Từ, ngày 12 tháng 01 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hợp và ông Trần Quang Huyền

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 334/LHST ngày 25/10/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Hải Yến, sinh năm 1991

ĐKNKTT: xóm Đình 6, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Cư trú tại: xóm Đồng Đảng, xã Tân Thái, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Lê Bảo Ngọc, sinh năm 1990

Trú tại : xóm Đình 6, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà,kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về áp dụng điều luật: Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Kết quả biểu quyết: 3/3*

2. Về quan hệ pháp luật phải giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Hải Yến và anh Lê Bảo Ngọc.

Về con chung: Giao cho chị Yến trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d□ỡngvà giáo dục con chung là cháu Lê Hoàng Long Nhật, sinh ngày 14/10/2012 cho đến khi cháu Nhật tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ngọc, anh có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay: HĐXX không giải quyết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về các vấn đề khác: Về án phí sơ thẩm : Chị Hoàng Hải Yến phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

- Quyền kháng cáo: Hai bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. *Kết quả biểu quyết: 3/3*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Từ, ngày 26 tháng 02 năm 2014

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Thiêm và bà Vũ Thị Liên Minh

Căn cứ vào Điều 210 và Điều 236 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Hôm nay, ngày 26 tháng 02 năm 2014, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hôn nhân và Gia đình giữa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng và bị đơn là anh Nguyễn Đăng Chuyển.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, đương sự tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án Hôn nhân và Gia đình như sau:

1. Về áp dụng điều luật: Căn cứ Điều 89, Điều 92 và Điều 94 Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2000; Điều 131 BLTTDS, Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án số 10 ngày 27/02/2009; *Kết quả biểu quyết: 3/3*

2. Về quan hệ pháp luật phải giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng, cho chị Hồng được ly hôn anh Nguyễn Đăng Chuyển.

- Về con chung: Giao cho chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thảo Ly, sinh ngày 03/02/2000. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cháu Ly đối với anh Chuyển, anh có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay: Không có.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về các vấn đề khác:

- Về án phí sơ thẩm : Chị Hoàng Hải Yến phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước (chuyển từ dự phí sang, biên lai thu số 0011887 ngày 02/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

- Quyền kháng cáo: Hai bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. *Kết quả biểu quyết: 3/3*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**